



Cô: Thủy Lê



- Ôn tập phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100
- Luyện tập chung

Bài 1. Điền dấu thích hợp vào chỗ trống:

$26 + 3 \quad \square \quad 3 + 26$

$12 + 15 \quad \square \quad 23 + 6$

$27 - 12 \quad \square \quad 7 + 10$

$35 - 11 \quad \square \quad 24 + 10 - 4$

$14 + 34 \quad \square \quad 21 + 45$

$3 + 32 \quad \square \quad 39 - 2 - 3$

Bài 2. Số ?

- Số liền sau số 60 là số:
- Số liền trước số 60 là số:
- Số tròn chục vừa bé hơn 35 vừa lớn hơn 26 là số:
- Số liền sau của số lớn nhất có hai chữ số là số:
- Số liền trước của số nhỏ nhất có hai chữ số là số:



Bài 3. Nối ô trống với số thích hợp

$12 + 25 < \square < 24 + 15$

$13 + 21 < \square < 26 + 10$

34

35

36

37

38

Bài 4. Đúng ghi Đ; sai ghi S vào chỗ chấm

- a) Hiệu của 24 và 12 là 46
b) $23 + 6 < 30$
c) Số lớn nhất có 2 chữ số khác nhau là 99
d) Số 55 gồm 5 chục và 5 đơn vị



Bài 5. Một người nông dân nuôi 47 con cừu.

Ông mới mua thêm 12 con cừu nữa. Hỏi bây giờ ông có tất cả bao nhiêu con cừu?

- Trả lời: Bây giờ ông có con cừu.



Bài 6. Trên xe buýt có 25 người. Tới điểm dừng có 10 người xuống xe và 4 người lên xe. Hỏi bây giờ xe buýt có bao nhiêu người?

- Trả lời: Bây giờ trên xe buýt có người.

Bài 7. Điền dấu $>$, $<$, $=$ thích hợp vào chỗ trống:

$12 + 5 \bigcirc 15 + 2$

$16 - 5 \bigcirc 36 - 25$

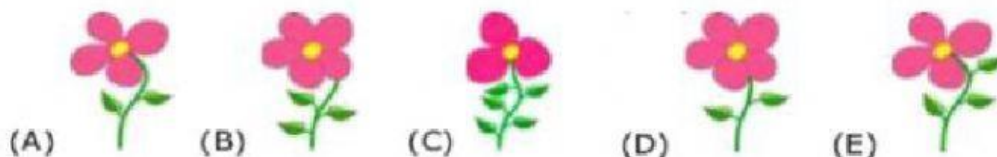
$8 + 30 \bigcirc 9 + 30$

$30 + 4 \bigcirc 40 + 3$

$17 + 12 \bigcirc 45 - 5$

$65 - 23 \bigcirc 57 - 14$

Bài 8. Một con bọ rùa muốn đậu lên một bông hoa có 5 cánh và 3 chiếc lá. Nó sẽ đậu lên bông hoa nào?



Bài 9. Mai có một số kẹo. Mai cho My 12 cái kẹo, cho Bình 10 cái thì Mai còn lại 20 cái kẹo. Hỏi lúc đầu Mai có bao nhiêu cái kẹo?

- Trả lời: Lúc đầu Mai có cái kẹo.



Bài 10. Điền số thích hợp vào ô trống sao cho tổng các số trong mỗi hàng ngang, mỗi cột dọc đều bằng 9.

3		1
2		6

